

Hậu Lộc, ngày 25 tháng 5 năm 2021

Số: 97/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC – TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 75/2021/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021 về việc “ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Vũ Văn Ph - sinh năm 1996

Chị Trần Thị Dung D - sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: Thôn M H, xã M L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về hôn nhân: Anh Vũ Văn Ph và chị Trần Thị Dung D kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã M L, huyện Hậu Lộc cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 28/11/2016. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Vợ chồng sống ly thân từ hơn 1 năm nay, không ai quan tâm đến ai. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Vũ Văn Ph và chị Trần Thị Dung D thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn Ph và chị Trần Thị Dung D là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Anh Vũ Văn Ph và chị Trần Thị Dung D xác định vợ chồng có 01 con chung, tên là Vũ Phúc Th, sinh ngày 16/12/2016.

Ly hôn, anh Vũ Văn Ph và chị Trần Thị Dung D thống nhất thỏa thuận giao cháu Vũ Phúc Th cho chị Trần Thị Dung D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: Anh Vũ Văn Ph có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trần Thị Dung D mỗi tháng 2.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5 năm 2021 cho đến khi cháu Thịnh đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản và công nợ: Anh Vũ Văn Ph và chị Trần Thị Dung D xác định vợ chồng không có tài sản và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Vũ Văn Ph và chị Trần Thị Dung D thống nhất thỏa thuận mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh Vũ Văn Ph và chị Trần Thị Dung D thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Vũ Văn Ph và chị Trần Thị Dung D có 01 con chung là Vũ Phúc Th, sinh ngày 16/12/2016.

Giao cháu Vũ Phúc Th cho chị Trần Thị Dung D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: Anh Vũ Văn Ph có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trần Thị Dung D mỗi tháng 2.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5 năm 2021 cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi.

Anh Vũ Văn Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản và công nợ:** Anh Vũ Văn Ph và chị Trần Thị Dung D không có tài sản và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Văn Ph và chị Trần Thị Dung D mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Ph, chị D đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo Biên lai thu tiền số AA/2019/0008168 ngày 27 tháng 4 năm 2021. Anh Ph, chị D đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- UBND xã M L;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thái